TẬP ĐOÀN CN THAN - KS VIỆT NAM
CTY KHO VẬN & CẢNG CẨM PHẢ - VINACOMIN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 11 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU& NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 24/11/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

1 **Tàu MV JIAN RUI 7 (UT- CLM)** KV Con Ong TBGT số : 7866 ngày 06/11/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 22/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.3 Số lượng: **3 000** Tấn max
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : Không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn
Tàu xong hàng 01h30 24/11/2026

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

1.1 **Tàu MV CAPE RACE (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 8038 ngày 13/11/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 22/11/2026 Tổng số: **10 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ Mozambique Số lượng: **10 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 500 tấn/ ngày(bao gồm ngày lễ, Chủ nhật) điều kiện thời tiết tốt
Mức phạt dỡ hàng chậm : Không
Thời gian tàu mở máng: 04h10 Ngày 23/11/2026
Thời gian DK tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 25/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	10 000	Than cám	10 000	4 880	5 120		
	Tổng cộng:	**10 000**		**10 000**	**4 880**	**5 120**		

Tàu dỡ hàng bằng cẩu nổi do bên bán thu xếp.
Công ty KVCP bố trí phương tiện: QNLTĐ 07 xong; QNLTĐ 03 đang nhận hàng

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

1 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG 46 (UT- CLM)** TBGT số : 7750 ngày 03/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 22/11/2026 Tổng số: **2 100** Tấn

- Loại than: Than cám 2A.1 (than đóng bao) Số lượng: **2 100** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Làm hàng: 18h00 23/11/2026

Dự kiến xong hàng: 25/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	2 100	Cám 2a.1	2 068	750	1 318	32	
	Tổng cộng:	**2 100**	**Than bao**	**2 068**	**750**	**1 318**	**32**	

Đơn vị bốc xếp: Công ty Xếp dỡ QN -VH79

3 <u>Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa</u>

3.1 **Việt thuận Ocean** KV Cảng chính+ Con Ong **46 500** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 13h Ngày 17/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	25 495	Cám 6A.1		25 495			Rót trong cầu
2	Công ty TTHG	21 005	Cám 6A.1	21 005	10 600	10 405		
	Tổng cộng:	**46 500**		**21 005**	**36 095**	**10 405**		

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu: 20h40 ngày 20/11 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng 17h50 ngày 21/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TTNHH Huy Mạnh.

Công ty TTHG bố trí đủ phương tiện: CÔ 19 xong, TĐ 36- CG xong, QNLTĐ 04 xong, VTTĐ 06, VTTĐ 05 HD 3965 bốc xong

Tàu đang chốt mớn cuối

3.2 **Trường Nguyên Star** KV Con Ong **23 300** Tấn Cám 5A.14- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 19h35 Ngày 19/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 24/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	9 500	Cám 5A.14	6 400	6 400		3 100	
2	Công ty CPXNK	13 800	Cám 5A.14	13 800	13 800			
	Tổng cộng:	**23 300**		**20 200**	**20 200**		**3 100**	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu chờ than: 05h ngày 23/11. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi Huy mạnh 89.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH Huy mạnh.

Cty KDTCP bố trí phương tiện: SH 07 xong, Sơn hải 07(L2) xong, CÔ 05 xong, **CP 20 rót hàng**

Cty CPXNK bố trí phương tiện: CÔ 16 xong,CP 21 xong, CÔ 05 xong, CP 22 xong, CÔ 09 xong.

3.3 **Tàu MV Vta Oceans** KV Con ong **11 000** Tấn Cám 5A.1- Cty CPKDTMB

10 000 Tấn Cám 5B.1- Cty CPKDTMB

Thời gian tàu mở máng: 11h40 Ngày 21/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 25/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	11 000	Cám 5A.1	10 990	9 000	1 990	10	

		10 000	Cám 5B.1	5 640	5 640		4 360	
	Tổng cộng:	**21 000**		**16 630**	**14 640**	**1 990**	**4 370**	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cẩu nổi .

Đơn vị bốc xếp: Công ty CPTM DV Logistic QN.

Công ty TTHG bố trí phương tiện(cám 5A.1): CP 20 đang bốc, TĐ 38-CG xong, SH 08 bốc hàng

Công ty TTHG bố trí phương tiện(cám 5B.1): SH 10 xong, CÔ 16 xong, **VTTĐ 01 dự kiến 11h 24/11 cm**

3.4 **Vinacomin 30- 01** KV Cảng chính **29 300** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 04h Ngày 22/11/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 24/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	29 300	Cám 6A.1		17 000		12 300	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	**29 300**			**17 000**		**12 300**	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3.5 **Quang Vinh 188** KV Con Ong **22 800** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh Tân 2

Thời gian tàu mở máng: 02h10 Ngày 24/11/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 29/11/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty CPKDT Cẩm phả	6 000	Cám 6A.14	3 600	1 200	2 400	2 400	
2	Cty KVCP	7 800	Cám 6A.14				7 800	
3	Công ty CPXNK	9 000	Cám 6A.14	2 100		2 100	6 900	
	Tổng cộng:	**22 800**		**5 700**	**1 200**	**4 500**	**17 100**	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

Đơn vị bốc xếp: Cẩu Nổi Hòn Nét 1

Cty KDTCP bố trí phương tiện: Sơn Hải 10 bốc hàng

Cty CPXNK bố trí phương tiện: CÔ 14 chờ bốc; CP 22 đang ra tàu; CÔ 16 rót hàng; CÔ 09 rót hàng

Cty KVCP: CÔ 05 rót hàng

III. Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 235- 06 (NT- CLM)** TBGT số : 8002 ngày 11/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 24/11/2026 Tổng số: **6 100** Tấn

- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **6 100** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: CQD

Mức phạt dỡ hàng chậm : Không

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 6 100 Tấn

1.2 **Tàu MV SFL PEARL (SLT- CLM)** TBGT số : 8227 ngày 20/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 25/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn

- Loại than: Than xuất xứ Mozambique Số lượng: **15 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày(không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 5 000 Tấn

Công ty Tuyển Than Cửa Ông 10 000 Tấn

1.3 **Tàu MV AESCHYLUS (SLT- CLM)** TBGT số : 8228 ngày 20/11/2026

Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 25/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn

- Loại than: Than nhiệt xuất xứ Úc Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ ngày(Bao gồm ngày lễ, thứ 7, CN) điều kiện thời tiết tốt

Mức phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày(không thưởng)

Đơn vị tham gia nhận than:

Công ty Tuyển Than Cửa Ông 5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV MINH ANH 03 (UT- CLM)** TBGT số : 7605 ngày 30/10/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 24/11/2026 Tổng số: **3 000** Tấn

- Loại than: Than cục 4B.3(S: 1,11- 1,43%) Số lượng: **3 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 3 000 Tấn

2.3 **Tàu MV HOÀNG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)** TBGT số : 7864 ngày 06/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 24/11/2026 Tổng số: **6 000** Tấn

- Loại than: Than cám 1 Số lượng: **6 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả 6 000 Tấn TTCO

2.4 **Tàu MV SUNSHINE STAR (UT- CLM)** TBGT số : 8128 ngày 18/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/11/2026 Tổng số: **5 000** Tấn

- Loại than: Than cục 4B.3 Số lượng: **5 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : Không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 5 000 Tấn

2.5 **Tàu MV FALMOUTH BAY (MAR- TKV)** TBGT số : 8226 ngày 20/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 25/11/2026 Tổng số: **35 000** Tấn

- Loại than: Than cám 3B.1 Số lượng: **35 000** Tấn max

Tốc độ bốc rót: 16 000 tấn/ ngày trong cầu, 8 000 tấn/ ngày chuyển tải trong đk thời tiết tốt, không bao gồm ngày lễ, CN trừ khi sử dụng

Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	15 000 Tấn	TTCÔ
Công ty TTHG	20 000 Tấn	Tồn kho TTHG, Hà lầm

2.6 **Tàu MV SAFESEA NEHA (UT- CLM)** TBGT số : 8261 ngày 21/11/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/11/2026 Tổng số: **30 000** Tấn

- Loại than: Than cục 2B.2 Số lượng: **30 000** Tấn

Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ ngày làm việc thời tiết cho phép , không bao gồm ngày lễ, CN trừ khi có sử dụng

Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc 30 000 Tấn

3 <u>Các phương tiện nội địa hộ lớn:</u>

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1	Hoàng Anh 688	4 192 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm LĐ
2	VTT 98	3 631 Tấn	Cám 5A.10- Điện Nghi sơn

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

3.3 Các phương tiện nội địa hộ lớn chờ rót hàng:

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn đến Cảng CP:**

1	QN 1043	2 400 Tấn	Cám 4B.1- Đạm Hà bắc

*** Các phương tiện nội địa hộ lớn DK đến Cảng CP:**

1	Việt thuận 26-01	13 000 Tấn	Cám 5A.1- CPKDTMB
		12 600 Tấn	Cám 5B.1- CPKDTMB
2	VTT 19	3 150 Tấn	Cám 5A.10- Điện Nghi sơn

<u>Nơi nhận:</u>

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTĐH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

.